

Số:105/2019/QĐST-HNGĐ

H, ngày 20 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự ly hôn thụ lý số 161/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Chảo Thị P

Địa chỉ: Thôn N, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Ma Văn Tr

Địa chỉ: Thôn B, xã N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chảo Thị P và anh Ma Văn Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Chị Chảo Thị P và anh Ma Văn Tr nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ma Đức H, sinh ngày 15/06/2011. Chị P phải cấp dưỡng nuôi con với mức 500.000đ/1 tháng ; Phương thức cấp dưỡng: 6 tháng cấp dưỡng 1 lần vào ngày 30/6 và ngày 30/12 hàng năm cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Chị P có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận chị P tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ, và 150.000đ án phí cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang, biên lai số 01292 ngày 18 tháng 7 năm 2019.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7<sup>a</sup> và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND TP;
- Đương sự;
- THA DS;
- UBND xã N, TP HG;
- Lưu HS + BP.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Kim Quy**